

**BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN**

Lớp: **TML22B2** Năm học: **23-24**  
Mã MH/MĐ: **MD05084** Học kỳ: **02**  
Tên MH/MĐ: **Hệ thống máy lạnh công nghiệp**  
Số TC: **5**

| STT | MSHS          | Họ tên        |        | Ngày sinh  | Hệ số 1 |  |   | Hệ số 2 |     |  |  | Thi L1 | Thi L2 | ĐMH/<br>MĐ |
|-----|---------------|---------------|--------|------------|---------|--|---|---------|-----|--|--|--------|--------|------------|
| 1   | 2255202051934 | Dương Quang   | Hóa    | 27/08/2007 |         |  | 8 | 9.0     | 9.0 |  |  | 7.0    |        | 7.7        |
| 2   | 2255202051935 | Cao Tấn       | Hoàng  | 20/02/2004 |         |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | 0.0    | 0.0    | 0.0        |
| 3   | 2255202051937 | Trần Đỗ Hoàng | Huy    | 18/02/2007 |         |  | 6 | 9.0     | 8.0 |  |  | 5.0    |        | 6.2        |
| 4   | 2255202051940 | Trần Văn      | Lành   | 23/05/1993 |         |  | 8 | 9.0     | 8.0 |  |  | 9.0    |        | 8.8        |
| 5   | 2255202051942 | Nguyễn Hữu    | Lợi    | 07/02/2007 |         |  | 9 | 9.0     | 9.0 |  |  | 9.0    |        | 9.0        |
| 6   | 2255202051944 | Trịnh Hoàng   | Nghiêm | 09/06/2007 |         |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | 0.0    | 0.0    | 0.0        |
| 7   | 2255202051945 | Lê Thiện      | Nhân   | 10/10/2007 |         |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | 0.0    | 0.0    | 0.0        |

Châu Đốc, ngày 4 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Tấn Lộc